

BẢNG MÔ TẢ THÔNG SỐ KỸ THUẬT

(Kèm theo Thư mời báo giá số 2680 /TM-TĐT ngày 06 tháng 08 năm 2025)

STT	Mô tả	Yêu cầu kỹ thuật
Access Point Cambium XV3-8 kèm PoE Injector (PoE+)		
1	Thiết bị Access Point	Cambium XV3-8
2	Chuẩn wifi	802.11 a/b/g/n/ac/ax (WI-FI 6)
3	Cấu hình Radio	- 5 GHz: 802.11 a/n/ac/ax, 8x8 (or dual 4x4) - 2.4 GHz: 802.11 b/g/n/ax, 4x4 - 2.4/5 GHz scan, 1x1 - BLE 4.1
4	Tốc độ wifi	- 5 GHz radio 4,804 Mbps - 2.4 GHz radio 1,147 Mbps
5	Cổng kết nối	- 1 x IEEE 802.3bz 100/1000/2500/5000 Mbps - 1 x IEEE 802.3 10/100/1000 Mbps - 1 x USB 3.0
6	Hỗ trợ công nghệ	Roaming. (Fast Roaming 802.11k/r/v, OKC, cnMaestro-assisted roam), Beamforming giúp tối ưu sóng đến từng thiết bị, OFDMA, MU-MIMO
7	Hỗ trợ kết nối đồng thời	Hỗ trợ tối đa 1024 client/AP, 1536 client khi chia đôi radio
8	Hỗ trợ SSID, băng tần	16 SSID, hỗ trợ 02 băng tần 2,4 Ghz và 5Ghz
9	Công suất phát	- 5 GHz: 36 dBm - 2.4 GHz: 31 dBm
10	Độ nhạy Ăngten	- 5 GHz: 6.7dBi, Omni - 2.4 GHz: 5 dBi, Omni - 2.4/5 GHz: sensor 5 / 6.3 dBi - BLE: 5 dBi
11	Các tính năng bảo mật	- WPA3-SAE, WPA3-Enterprise, WPA2 (PSK, Enterprise), OWE, OSEN - MAC auth, 802.1X, DoS protection, ACL, RADIUS, WIDS/WIPS
12	Tính năng khác	- RF scanning, tự động tối ưu RF - Hỗ trợ Wi-Fi Calling, DHCP, SNMPv1/v2/v3, firewall cấp ứng dụng (L2-L7)
13	Nguồn điện	802.3bt (PoE, tối đa 35W), 12V DC

STT	Mô tả	Yêu cầu kỹ thuật
14	Quản lý tập trung	cnMaestro (cloud hoặc on-premises)
15	Phụ kiện	Bộ dụng cụ gắn trần/tường
Switch Aruba 6000 (R8N88A) 24 port GbE+ 4 Port Uplink 1G SFP		
1	Cổng kết nối	- 24x ports 10/100/1000BASE-T Ports - 4x 1G SFP ports - 1x USB-C Console Port - 1x USB Type-A Host port
2	CPU	Dual Core ARM Cortex A9 @ 1016 Mhz
3	Bộ nhớ	- 4 GB DDR3 - 16 GB eMMC
4	Bộ nhớ đệm	12.38MB (4.5MB Ingress/7.875MB Egress)
5	Khả năng chuyển mạch	56 Gbps
6	Khả năng thông lượng	41.6 Mpps
7	Độ trễ trung bình (LIFO-64-bytes packets)	1 Gbps: 1.5 μ Sec
8	Bảng ARP	1024
9	Bảng MAC	8192
10	Nguồn điện	100-127 VAC / 200-240 VAC
11	Tính năng	Hỗ trợ các tính năng của layer 2 và một số tính năng cơ bản của layer 3
Cáp UTP CAT6		
1	Loại cáp	Cáp mạng UTP Commscope CAT6
2	Kích thước cuộn dây	305m / thùng / cuộn
3	Tiêu chuẩn	- Hỗ trợ chuẩn Gigabit Ethernet - Thỏa tất cả các yêu cầu của Gigabit Ethernet (IEEE 802.3ab) - EIA/TIA 568A/B, ISO 11801
4	Kích thước lõi	23AWG
5	Băng thông	250 Mhz
6	Số sợi	8 sợi đơn - 4 cặp đôi
7	Tốc độ truyền tải	1.25 Gb
8	Khoảng cách truyền tải	70-90m

+